TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **08**/2023/QĐST-HNGĐ

Chương Mỹ, ngày 06 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 638/2022/TLST-HNGĐ ngày 29/12/2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lưu Thị T, sinh năm 1987. Nơi Đăng ký HKTT: Đội 5, thôn 2, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: Thôn Xuân Thị, xã Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

- **Bị đơn**: Anh Trịnh Đăng N, sinh năm 1986. Nơi Đăng ký HKTT và chỗ ở: Đội 5, thôn 2, xã Quảng Bị, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị T và anh Trịnh Đăng N

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lưu Thị T và anh Trịnh Đăng N có 01 con chung là Trịnh Thị Hằng N, sinh ngày 07/8/2008. Anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trịnh Thị Hằng N cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lưu Thị T cấp dưỡng nuôi con chung với anh Trịnh Đăng N là 1.000.000đ (một triệu đồng)/01 tháng. Việc cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01/2023

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Lưu Thị T và anh Trịnh Đăng N đều tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lưu Thị T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự phần ly hôn và 150.000 đồng án phí dân sự phần cấp dưỡng (*nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn, nuôi con*), được đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076482 ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND xã Quảng Bị
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt D